

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

• Nguyễn Văn Đệ^(*), Bùi Thị Ngọc Xuân^(**)

Tóm tắt

Thực tiễn đổi mới giáo dục và đào tạo đã đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, phải không ngừng bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức; năng lực quản lý; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và năng lực hỗ trợ khác. Bài viết trình bày một số yêu cầu về phẩm chất, năng lực cần thiết của tổ trưởng chuyên môn; thực trạng đội ngũ tổ trưởng chuyên môn các trường trung học phổ thông tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; từ đó, đề xuất những giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ tổ trưởng chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương và cả nước.

Từ khóa: Tổ trưởng chuyên môn, trung học phổ thông, chất lượng, Bà Rịa - Vũng Tàu.

1. Đặt vấn đề

Để thực hiện công tác đổi mới giáo dục phổ thông, ngoài việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa, trang thiết bị dạy học, thi cử, kiểm tra, đánh giá thì việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên (GV) là rất quan trọng, vì đây là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục, đặc biệt là đội ngũ tổ trưởng chuyên môn (TTCM). TTCM là người chỉ đạo trực tiếp hoạt động chuyên môn ở nhà trường, có vai trò chủ chốt triển khai những yêu cầu về mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy và học; việc xây dựng đội ngũ TTCM có phẩm chất tốt, chuyên môn vững vàng, năng lực quản lý, nhiệt tình, năng động sáng tạo là công tác trọng tâm, thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục của nhà trường, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục địa phương, đất nước.

Hiện nay, đội ngũ TTCM các trường trung học phổ thông (THPT) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuy đạt chuẩn đào tạo, năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức tốt, song kỹ năng quản lý bộc lộ hạn chế mà một trong nhiều nguyên nhân là nhiều TTCM chưa được bồi dưỡng kiến thức khoa học quản lý giáo dục. Ý thức trách nhiệm đối với sự nghiệp giáo dục của địa phương, chúng tôi thực hiện bài viết “*Nâng cao chất lượng đội ngũ TTCM các trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*” nhằm đề xuất những giải pháp phù hợp điều kiện thực tiễn và tính khả thi cao, đáp ứng yêu cầu về chất lượng dạy học, giáo dục ở các trường THPT trước bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay.

2. Một số yêu cầu đối với TTCM trường THPT

2.1. Vai trò của TTCM trường THPT

Tổ chuyên môn là một bộ phận của nhà trường, gồm một nhóm GV (từ 3 người trở lên) cùng giảng dạy về một môn học hay nhóm môn học hay nhóm viên chức làm công tác thư viện, thiết bị giáo dục, tư vấn học đường... được tổ chức lại cùng nhau thực hiện các nhiệm vụ theo quy định. Theo tài liệu tập huấn tổ trưởng THPT, trung học cơ sở của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT): “TTCM là người đứng đầu tổ chuyên môn, do Hiệu trưởng bổ nhiệm chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về phân phối nguồn lực của tổ, hướng dẫn, điều hành việc thực hiện các nhiệm vụ của tổ chuyên môn theo quy định, góp phần đưa nhà trường đạt đến các mục tiêu đã đề ra theo kế hoạch”.

Trong nhà trường nói chung và nhà trường THPT nói riêng, người TTCM có vị trí vai trò vô cùng quan trọng trong việc điều hành hoạt động của tổ chuyên môn. Người TTCM là chiếc cầu nối giữa lãnh đạo nhà trường và GV để bộ máy nhà trường được đồng bộ và hoạt động một cách có hiệu quả.

TTCM là người thay mặt Hiệu trưởng chỉ đạo trực tiếp các thành viên trong tổ thực hiện kế hoạch dạy và học của nhà trường, của tổ và của cá nhân GV; TTCM cũng là người tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng việc bố trí sắp xếp đội ngũ GV một cách hợp lý để họ phát huy khả năng và là người trực tiếp đánh giá năng lực chuyên môn của GV.

2.2. Năng lực và phẩm chất của TTCM trường THPT

Xuất phát từ vai trò nêu trên, đòi hỏi người

^(*) Trường Đại học Đồng Tháp.

^(**) Trường THPT Nguyễn Văn Cừ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

TTCM trường THPT cần có những phẩm chất và năng lực cần thiết đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao trước yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay, cụ thể là:

- TTCM được trang bị hệ thống tri thức khoa học quản lý giáo dục, kỹ năng giải quyết tình huống thực tiễn giáo dục, đạt chuẩn và phấn đấu trên chuẩn trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tức là, phải có khả năng hoạch định các mục tiêu, xây dựng kế hoạch cũng như tiên liệu tất cả những khó khăn có thể xảy ra để tìm ra phương án giải quyết;

- TTCM phải là người vừa có tâm, vừa có tầm. Có “tâm” ở chỗ, TTCM nhận rõ năng lực của tổ viên, khéo léo sử dụng, phân công phù hợp, phát huy tối đa năng lực và thể mạnh GV trong tổ. Bên cạnh đó, TTCM phải là người có “tâm”, “tâm sáng, lòng trong”, xét công việc dựa trên năng lực thực sự, tình cảm chân thành thì mới thu được thành công;

- TTCM là người kết nối các thành viên trong tổ, biết xây dựng môi trường thân thiện trong trường học, tạo sự đồng thuận nhất trí cao với các thành viên trong tổ. Bên cạnh đó, TTCM cũng phải là người biết khơi gợi lòng đam mê giảng dạy, học tập, trau dồi kiến thức, là người biết truyền và giữ ngọn lửa nhiệt tình trong công tác trồng người tới tổ viên;

- TTCM phải là người đi tiên phong trong công tác đổi mới giáo dục, người biết rõ cách thức thực hiện phương pháp giáo dục hiện đại, có khả năng hướng dẫn tổ viên cùng thực hiện. TTCM còn là cầu nối giữa GV, học sinh với lãnh đạo nhà trường, người có năng lực tham mưu, đề xuất những giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục của nhà trường.

Bên cạnh các năng lực chủ yếu trên đây, TTCM cũng cần được trang bị tri thức lý luận chính trị cơ bản, có nghĩa TTCM có sự hiểu biết và thực

hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước và của ngành; ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành tốt sự phân công của lãnh đạo nhà trường; tinh thần trách nhiệm trong công việc, lối sống và tác phong mẫu mực; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm...

3. Thực trạng đội ngũ TTCM của các trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Toàn tỉnh có 33 trường THPT, bao gồm 01 trường chuyên, 01 trường dân tộc nội trú, 02 trường ngoài công lập với 32.911 học sinh (1.881 học sinh ngoài công lập), có 9 trường đạt chuẩn quốc gia (tỷ lệ 29%). Năm học 2013 - 2014, đội ngũ cán bộ quản lý, GV và nhân viên của các trường THPT là 2.430 người, trong đó GV trực tiếp giảng dạy 2.107 người (đạt tỷ lệ 2,15 GV/lớp); tất cả GV đều đạt chuẩn trình độ và trong số đó có 6,47% trên chuẩn; có 98 cán bộ quản lý, trong đó có 29 nữ, chiếm 26,4%, tất cả đều đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ chuyên môn, và một bộ phận được bồi dưỡng về quản lý hành chính nhà nước và ngành GD&ĐT.

3.1. Cơ cấu đội ngũ TTCM

Hiện nay, trên tổng số 33 trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có được 192 tổ chuyên môn, trong đó có 136 tổ chuyên môn cơ cấu một bộ môn, như Tổ chuyên môn: Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lý), 56 tổ chuyên môn là tổ ghép 2 hoặc 3 bộ môn trở lên, gồm có môn: Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Hóa học, Kỹ thuật, Thể dục. Nguyên nhân có hiện tượng ghép số môn vào chung một tổ vì lượng GV bộ môn quá ít như các môn Tin học, Công nghệ, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân...; mặc dù thuận lợi về biên chế tổ chức, song việc điều hành, quản lý của TTCM không ít khó khăn.

Tháng 02/2014, chúng tôi khảo sát 124 TTCM của 17 trường THPT kết quả thu được như sau:

Bảng 1. Cơ cấu đội ngũ TTCM

| Tổng số TTCM | Nữ | Đảng viên | Độ tuổi | | | Thâm niên công tác | | Trình độ | | Bồi dưỡng về quản lý hành chính nhà nước và ngành GD&ĐT | |
|--------------|------|-----------|---------|-------|-------|--------------------|-----|----------|---------|---|------------------|
| | | | < 40 | 40-50 | >50 | <10 | >10 | Đại học | Thạc sĩ | Đã qua đào tạo | Chưa qua đào tạo |
| 124 | 76 | 26 | 41 | 64 | 19 | 31 | 93 | 116 | 8 | 36 | 88 |
| % | 61,3 | 21,0 | 33,06 | 51,61 | 15,33 | 25 | 75 | 93,5 | 6,5 | 29,0 | 71,0 |

Những con số trên bảng 1 phản ánh khá ấn tượng đối với các TTCM về tuổi đời và tuổi nghề, đã có 84,6% thuộc thể hệ trẻ và trung niên, 75% có thâm niên ngành giáo dục trên 10 năm cho nên họ vừa năng động, nhạy bén và có kinh nghiệm tiếp nhận, xử lý thông tin chỉ đạo của ngành; 100% TTCM đạt và trên chuẩn trình độ chuyên môn và một bộ phận trong số họ đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành GD&ĐT.

Tuy nhiên, theo kết quả khảo sát, chúng tôi thu thập đã có 16,7% TTCM có trên 20 năm công tác trong ngành (trong tổng số 75% TTCM thâm niên trên 10 năm tại bảng 1), đối tượng này có bề dày kinh nghiệm, có uy tín với đồng nghiệp, có năng

lực quản lý, điều hành hoạt động tổ chuyên môn. Mặt khác, ở họ thường có nhược điểm là bảo thủ, chậm đổi mới, ít sáng tạo, hay an phận, thiếu tinh thần tự học, tự bồi dưỡng, không nắm bắt kịp ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, đổi mới phương pháp.

3.2. Phẩm chất của TTCM trường THPT

Từ tình hình thực tiễn quản lý giáo dục phổ thông và mong muốn xác lập luận cứ khoa học, khách quan phản ánh về phẩm chất của TTCM các trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi đề xuất 3 tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị và 5 tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức để làm cơ sở tìm hiểu thực trạng về phẩm chất của các TTCM, kết quả khảo sát như sau:

Bảng 2. Phẩm chất của TTCM trường THPT

| Nội dung | Nhóm đánh giá | Mức độ đánh giá | | | | | | | | |
|---|---|-----------------|------|-------|------|-------------|------|------------------|-----|---|
| | | Tốt | | Khá | | Đạt yêu cầu | | Chưa đạt yêu cầu | | |
| | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | |
| PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ | | | | | | | | | | |
| | Hiểu biết và chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước | BGH | 43 | 76,78 | 9 | 16,07 | 4 | 7,14 | 0 | 0 |
| | TTCM | 103 | 83,1 | 21 | 16,9 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| | GV | 367 | 86,1 | 51 | 11,9 | 8 | 2 | 0 | 0 | |
| Quan điểm, lập trường tư tưởng vững vàng | BGH | 48 | 85,7 | 8 | 14,3 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| | TTCM | 105 | 82,3 | 19 | 17,8 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| | GV | 369 | 86,6 | 57 | 13,4 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| Có ý thức chấp hành tổ chức, kỷ luật | BGH | 53 | 94,6 | 3 | 5,4 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| | TTCM | 118 | 95,2 | 6 | 4,8 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| | GV | 354 | 83,1 | 69 | 16,2 | 3 | 0,7 | 0 | 0 | |
| PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC | | | | | | | | | | |
| Là nhà giáo dục, là tấm gương tiêu biểu của tập thể sư phạm nhà trường | BGH | 44 | 78,5 | 12 | 21,5 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| | TTCM | 98 | 79,0 | 26 | 21,0 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| | GV | 251 | 58,9 | 163 | 38,0 | 12 | 3,1 | 0 | 0 | |
| Phong cách lãnh đạo dân chủ | BGH | 32 | 57,1 | 20 | 35,7 | 4 | 7,2 | 0 | 0 | |
| | TTCM | 76 | 61,3 | 43 | 34,6 | 5 | 4,1 | 0 | 0 | |
| | GV | 193 | 45,3 | 181 | 42,4 | 49 | 12,3 | 0 | 0 | |
| Trung thực trong báo cáo với cấp trên, công bằng khi đánh giá đồng nghiệp | BGH | 33 | 58,9 | 22 | 39,3 | 1 | 1,8 | 0 | 0 | |
| | TTCM | 74 | 59,7 | 48 | 38,7 | 2 | 1,6 | 0 | 0 | |
| | GV | 201 | 47,2 | 97 | 22,8 | 128 | 30,2 | 0 | 0 | |
| Có ý thức chống biểu hiện tiêu cực, tham ô, lãng phí | BGH | 41 | 73,2 | 13 | 23,2 | 2 | 3,6 | 0 | 0 | |
| | TTCM | 82 | 66,1 | 25 | 20,1 | 17 | 13,8 | 0 | 0 | |
| | GV | 207 | 48,5 | 154 | 36,1 | 39 | 9,1 | 26 | 6,3 | |
| Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm | BGH | 26 | 46,4 | 29 | 51,7 | 1 | 1,9 | 0 | 0 | |
| | TTCM | 72 | 58,0 | 36 | 29,0 | 16 | 13,0 | 0 | 0 | |
| | GV | 211 | 49,5 | 132 | 30,9 | 51 | 11,9 | 32 | 7,7 | |

Kết quả khảo sát cho thấy, hầu hết TTCM tự đánh giá ở hai mức độ khá và tốt về phẩm chất chính trị và đạo đức; về phía Ban giám hiệu (BGH) và GV đánh giá TTCM có phẩm chất chính trị đạt mức độ khá cao, cụ thể với tiêu chí: “Ý thức chấp hành tổ chức, kỷ luật” được đánh giá cao (BGH có 94,6%; GV có 83,1%).

Về phẩm chất đạo đức của TTCM, trong số 5 tiêu chí nhìn chung đều được BGH, GV đánh giá mức độ tốt và khá với tỷ lệ khá cao, song tại vài tiêu chí như “Trung thực trong báo cáo với cấp trên, công bằng khi đánh giá đồng nghiệp”, “Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm” và “Có ý thức chống biểu hiện tiêu cực, tham ô, lãng phí” có một số ý kiến biểu hiện đánh giá mức độ còn thấp.

Nhìn chung, đội ngũ TTCM các trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kiên định lập trường tư tưởng, nhận thức và chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh vận động GV trong tổ chuyên môn thực hiện những quy định, quy chế của ngành, đội ngũ TTCM còn tuyên truyền vận động có hiệu quả thực hiện sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, có ý thức chấp hành tốt kỷ luật lao động.

3.3. Năng lực của TTCM trường THPT

Để nắm rõ thực trạng năng lực của TTCM các trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi khảo sát hai nội dung, gồm năng lực về chuyên môn và năng lực về quản lý của đội ngũ này, kết quả như sau:

Bảng 3. Năng lực chuyên môn của TTCM trường THPT

| Năng lực chuyên môn | Nhóm đánh giá | Số lượng | Mức độ đánh giá | | | | | | | |
|--|---------------|------------|-----------------|-------------|------------|-------------|-------------|------------|------------------|------------|
| | | | Tốt | | Khá | | Đạt yêu cầu | | Chưa đạt yêu cầu | |
| | | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| Trình độ hiểu biết vững vàng về chuyên môn | BGH | 56 | 47 | 83,9 | 7 | 12,5 | 2 | 3,6 | 0 | 0 |
| | TTCM | 124 | 120 | 96,7 | 4 | 3,3 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | GV | 426 | 366 | 85,9 | 59 | 13,8 | 1 | 0,3 | 0 | 0 |
| | Tổng | 606 | 533 | 87,9 | 70 | 11,5 | 3 | 0,6 | 0 | 0 |
| Có năng lực tự học, tự bồi dưỡng | BGH | 56 | 22 | 39,2 | 33 | 58,9 | 1 | 1,9 | 0 | 0 |
| | TTCM | 124 | 79 | 63,7 | 45 | 36,3 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | GV | 426 | 263 | 61,7 | 157 | 36,8 | 6 | 1,5 | 0 | 0 |
| | Tổng | 606 | 364 | 60,1 | 235 | 38,7 | 7 | 1,2 | 0 | 0 |
| Có năng lực cố vấn, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho GV | BGH | 56 | 17 | 30,3 | 35 | 62,5 | 4 | 7,2 | 0 | 0 |
| | TTCM | 124 | 37 | 29,8 | 81 | 65,3 | 6 | 4,9 | 0 | 0 |
| | GV | 426 | 134 | 31,4 | 278 | 65,2 | 5 | 3,4 | 0 | 0 |
| | Tổng | 606 | 188 | 31,2 | 394 | 65 | 15 | 3,8 | 0 | 0 |
| Nhạy bén và tích cực trong đổi mới phương pháp dạy học | BGH | 56 | 25 | 44,6 | 27 | 48,2 | 3 | 5,3 | 2 | 1,9 |
| | TTCM | 124 | 59 | 47,5 | 53 | 42,7 | 12 | 9,6 | 0 | 0 |
| | GV | 426 | 210 | 49,3 | 195 | 45,8 | 17 | 4 | 4 | 0,9 |
| | Tổng | 606 | 294 | 48,5 | 275 | 45,3 | 32 | 5,3 | 6 | 0,9 |

Thông qua việc khảo sát, kết quả cho thấy các TTCM có trình độ hiểu biết vững vàng về chuyên môn (chế độ cho điểm, đánh giá học sinh, đánh giá GV, xếp loại tiết dạy...), nắm vững nội dung, chương trình sách giáo khoa. Khi trực tiếp trao đổi với cán bộ quản lý các trường, họ cho biết đội ngũ TTCM còn là cộng tác viên thanh tra, thành viên

Hội đồng bộ môn của Sở GD&ĐT, điều này minh chứng trình độ tay nghề của đội ngũ TTCM trường THPT là khá tốt.

Kết quả trên bảng 3 còn phản ánh năng lực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn; hưởng ứng chủ trương đổi mới phương pháp dạy học (mặc dù kết quả đánh giá chưa cao) và mặt

khác, cần thấy rõ hạn chế, yếu kém đối với một bộ phận TTCM, cụ thể như: vì tuổi đời cao nên thiếu động lực phấn đấu, thiếu sự quan tâm, kiểm tra trong việc quản lý hoạt động chuyên môn của tổ.

Bảng 4. Năng lực quản lý của TTCM trường THPT

| Năng lực chuyên môn | Nhóm đánh giá | Số lượng | Mức độ đánh giá | | | | | | | |
|--|---------------|------------|-----------------|-------------|------------|-------------|-------------|-------------|------------------|------------|
| | | | Tốt | | Khá | | Đạt yêu cầu | | Chưa đạt yêu cầu | |
| | | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| Có năng lực dự báo, thiết kế, tổ chức thực hiện kế hoạch | BGH | 56 | 18 | 32,1 | 30 | 53,6 | 8 | 14,3 | 0 | 0 |
| | TTCM | 124 | 57 | 46,0 | 62 | 50,0 | 5 | 4,0 | 0 | 0 |
| | GV | 426 | 167 | 39,2 | 171 | 40,1 | 88 | 20,7 | 0 | 0 |
| | Tổng | 606 | 242 | 39,9 | 263 | 43,4 | 101 | 16,7 | 0 | 0 |
| Có năng lực xây dựng đội ngũ, xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh | BGH | 56 | 23 | 41,1 | 31 | 55,4 | 2 | 3,5 | 0 | 0 |
| | TTCM | 124 | 65 | 52,4 | 52 | 41,9 | 7 | 5,7 | 0 | 0 |
| | GV | 426 | 209 | 49,1 | 213 | 50,0 | 4 | 0,9 | 0 | 0 |
| | Tổng | 606 | 297 | 49,0 | 296 | 48,8 | 13 | 2,2 | 0 | 0 |
| Có tầm nhìn rộng, khả năng nắm bắt, tổng hợp, xử lý thông tin chính xác, kịp thời | BGH | 56 | 19 | 33,9 | 36 | 64,3 | 1 | 1,8 | 0 | 0 |
| | TTCM | 124 | 45 | 36,3 | 71 | 57,3 | 8 | 6,4 | 0 | 0 |
| | GV | 426 | 150 | 35,7 | 183 | 43 | 91 | 21,3 | 0 | 0 |
| | Tổng | 606 | 216 | 35,6 | 290 | 47,8 | 100 | 16,6 | 0 | 0 |
| Có năng lực tổng kết kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học | BGH | 56 | 17 | 30,3 | 28 | 50,0 | 11 | 19,7 | 0 | 0 |
| | TTCM | 124 | 48 | 38,7 | 70 | 56,5 | 6 | 4,8 | 0 | 0 |
| | GV | 426 | 195 | 45,8 | 152 | 35,6 | 79 | 18,6 | 0 | 0 |
| | Tổng | 606 | 260 | 42,9 | 250 | 41,3 | 96 | 15,8 | 0 | 0 |
| Có năng lực ứng xử, giao tiếp, vận động, phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia công tác giáo dục | BGH | 56 | 4 | 7,1 | 33 | 59,0 | 15 | 26,8 | 4 | 7,1 |
| | TTCM | 124 | 15 | 12,1 | 71 | 57,3 | 33 | 26,6 | 5 | 4,0 |
| | GV | 426 | 22 | 5,2 | 162 | 38,0 | 231 | 54,2 | 11 | 2,6 |
| | Tổng | 606 | 41 | 6,8 | 266 | 43,9 | 279 | 46,0 | 20 | 3,3 |

Để khảo sát năng lực quản lý của TTCM trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi xây dựng 5 nội dung như đã trình bày trên bảng 4. Kết quả khảo sát về năng lực quản lý của đội ngũ TTCM các trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo các tiêu chí trong phiếu trưng cầu cho thấy

năng lực của các TTCM bộc lộ nhiều vấn đề, đơn cử vấn đề quan hệ với cộng đồng, đội ngũ TTCM chưa sâu sát trong các hoạt động xã hội, chưa quan tâm tạo mối quan hệ mật thiết với địa phương, điều này tác động lớn đến quá trình xã hội hóa sự nghiệp giáo dục ở địa phương.

Bảng 5. Nhu cầu bồi dưỡng về quản lý hành chính nhà nước và ngành GD&ĐT

| Đối tượng | Số lượng khảo sát | Bồi dưỡng dài hạn | | Bồi dưỡng ngắn hạn | | Không cần | |
|-------------|-------------------|-------------------|-------------|--------------------|-------------|-----------|----------|
| | | Số lượng | % | Số lượng | % | Số lượng | % |
| BGH | 56 | 35 | 62,5 | 21 | 37,5 | 0 | 0 |
| TTCM | 124 | 105 | 84,6 | 19 | 15,4 | 0 | 0 |
| GV | 426 | 253 | 59,3 | 173 | 40,7 | 0 | 0 |
| Tổng | 606 | 393 | 64,8 | 213 | 35,2 | 0 | 0 |

Trước những hạn chế năng lực quản lý như đã khảo sát trên đây, điều này trùng khớp với phản ánh tại bảng 1, cột “Bồi dưỡng về quản lý hành

chính nhà nước và ngành GD&ĐT”, theo đó nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý giáo dục nói chung, quản lý chuyên môn của tổ chuyên

môn nói riêng là cần thiết và cấp bách trước yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay. Với mục tiêu xác định luận cứ cho các giải pháp sẽ được đề xuất dưới đây, chúng tôi tiến hành khảo sát nhu cầu bồi dưỡng kiến thức về quản lý hành chính nhà nước và ngành GD&ĐT.

Kết quả bảng 5 cho thấy 100% cán bộ quản lý, GV và TTCM đều có nhu cầu được bồi dưỡng về quản lý hành chính nhà nước và ngành GD&ĐT. Hoàn toàn phù hợp thực tiễn quản lý giáo dục không chỉ tại địa phương mà còn trên phạm vi cả nước, rất đúng tinh thần giải pháp phát triển giáo dục nước ta đến năm 2020 “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục” là giải pháp then chốt.

4. Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ TTCM trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Trên cơ sở lý luận về vai trò, phẩm chất, năng lực của TTCM và kết quả khảo sát thực trạng đội ngũ TTCM các trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ TTCM với ý thức góp phần hiện thực hóa công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục hiện nay, như sau:

4.1. Tiếp tục nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức

Trong bối cảnh hiện nay, việc tiếp tục nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cho cán bộ quản lý, GV là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa thường xuyên góp phần cụ thể vào việc xây dựng đội ngũ công chức theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, tinh thông và có phẩm chất đạo đức. Theo đó, yêu cầu trước hết là bồi dưỡng đội ngũ này về lý luận Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tiến hành đồng bộ việc nâng cao nhận thức tư tưởng, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ lý luận chính trị; điều này yêu cầu các cấp quản lý thực hiện những vấn đề sau đây:

- Tạo điều kiện, cơ hội giúp TTCM tiếp cận các tài liệu, văn bản, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành về phát triển sự nghiệp GD&ĐT trước bối cảnh hiện nay;

- Tiếp tục tổ chức học tập các chuyên đề về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nhằm giúp TTCM ý thức sâu sắc đạo đức cách mạng, hoàn thiện đạo đức nhà giáo và hiện thực hóa phương châm của ngành “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”;

- Quan tâm đến quyền lợi chính trị đối với các TTCM, giới thiệu với tổ chức cơ sở Đảng những TTCM (chưa là đảng viên) năng nổ, nhiệt tình, tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tạo điều kiện để TTCM (là đảng viên) tham gia khóa bồi dưỡng lý luận chính trị (sơ cấp, trung cấp, cao cấp).

4.2. Nâng cao năng lực quản lý

Kết quả khảo sát thực trạng năng lực quản lý của TTCM tại các trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cho thấy chỉ có 36/192 TTCM ở 31 trường được bồi dưỡng về quản lý hành chính nhà nước và ngành GD&ĐT. Do vậy, các cấp quản lý cần tập trung hướng dẫn công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho TTCM; hướng dẫn việc quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; phong trào thi đua; nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của GV; kiểm tra, đánh giá, đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với GV; hướng dẫn TTCM lập hồ sơ lưu trữ thông tin quản lý tổ. Đồng thời, hiệu trưởng các trường THPT cần phải tham mưu Sở GD&ĐT phối hợp với các cơ sở giáo dục có chức năng tổ chức mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho TTCM. Ngoài ra, nên khuyến khích lấy việc tự học, tự bồi dưỡng là chính; có kiểm tra và tuyên dương, nhân rộng những cá nhân tích cực trong việc tự học.

4.3. Nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm

TTCM là người giúp hiệu trưởng một mặt, nhận xét đánh giá trình độ tay nghề và mặt khác, đề xuất đối tượng cần được bồi dưỡng nâng cao trình độ tay nghề cho GV. Trước yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay, trình độ chuyên môn của TTCM không những khẳng định khả năng về chuyên môn của họ mà còn góp phần quyết định hiệu quả quản lý chuyên môn của tổ, TTCM là chỗ dựa tin cậy về chuyên môn của các thành viên trong tổ. Để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng sư phạm cho TTCM, hiệu trưởng trường THPT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần giải quyết tốt một số vấn đề sau:

- Tổ chức cho các TTCM học tập, nghiên cứu các tài liệu bồi dưỡng chuyên môn; những yêu cầu cần thực hiện trong việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp; cử TTCM tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn theo chuyên đề do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức hàng năm;

- Tạo điều kiện và khuyến khích TTCM học tập trên chuẩn; tạo điều kiện giúp các TTCM có năng lực tham gia nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến kinh nghiệm, bồi dưỡng học sinh giỏi; TTCM được cử tham gia bồi dưỡng thay sách, tham gia đóng góp về nội dung, chương trình, phương pháp dạy học;

- Đẩy mạnh các phong trào tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ, hiểu biết về pháp luật; khai thác hiệu quả các nguồn thông tin mới từ khoa học - công nghệ, từ đó vận dụng vào công tác nhằm nâng cao chất lượng bài dạy và công tác kiểm tra, đánh giá;

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra dự giờ dạy trên lớp, các hoạt động khác của TTCM. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, uốn nắn, đánh giá hiệu quả năng lực quản lý của TTCM; tổ chức nghiên cứu, phổ biến kinh nghiệm giáo dục của TTCM và tăng cường cơ hội giúp TTCM tham gia học tập kinh nghiệm quản lý các trường trong và ngoài tỉnh.

4.4. Nâng cao năng lực hỗ trợ khác

Bên cạnh đó, chúng ta cần nâng cao những năng lực hỗ trợ khác như: (a) Năng lực kế hoạch hóa gắn liền với các kỹ năng nhận thức và hoạt động thực tiễn của công tác dạy học, giáo dục;

(b) Năng lực tham mưu để xác định mục tiêu chung và đề ra các mục tiêu ưu tiên; (c) Năng lực giao tiếp để tập hợp lực lượng, thu phục đối tượng giao tiếp, tạo uy tín bản thân đồng thời tạo dựng mối liên kết giữa các cá nhân, các tổ chức trong và ngoài nhà trường; (d) Năng lực xử lý tình huống để liên kết, thu thập, nghiên cứu, phân tích thông tin một cách logic, khoa học; (e) Năng lực ứng dụng tri thức mới, công nghệ hiện đại để có thể theo kịp sự đổi mới của xã hội.

5. Kết luận

Xu thế hội nhập đòi hỏi mỗi người cán bộ quản lý trường THPT, trong đó có TTCM, cần có năng lực nghề nghiệp, vừa có tâm, vừa có tài và có ý chí không ngừng rèn luyện, bồi dưỡng vươn lên về mọi mặt, nhất là năng lực quản lý, lãnh đạo và điều hành tổ chuyên môn. Đồng thời, đội ngũ này cũng cần phải thường xuyên tu dưỡng phẩm chất, đạo đức nhà giáo để trở thành tấm gương mẫu mực trong sinh hoạt tổ chuyên môn, quan hệ ứng xử hài hòa với mọi thành viên trong nhà trường. Cho nên với bốn giải pháp trình bày trên đây sẽ góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ TTCM ở các trường THPT nói chung và ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nói riêng trước yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay./.

Tài liệu tham khảo

[1]. Đặng Quốc Bảo, Đỗ Quốc Anh, Đinh Thị Kim Thoa (2007), *Cẩm nang nâng cao năng lực và phẩm chất đội ngũ giáo viên*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội.

[2]. Trần Ngọc Giao (Trả lời phỏng vấn) (2007), “Hiệu trưởng cũng là một nghề, cần phải có chuẩn”, *Giáo dục và Thời đại*, (Số đặc biệt), tháng 12/2007.

[3] Vũ Đức Thứ (2006), “Bàn về người cán bộ quản lý nhà trường với việc xây dựng đội ngũ “nhà giáo mẫu mực””, *Dạy và học ngày nay*, (số 5/2006).

ENHANCING THE QUALITY OF SUBJECT LEADERS AT HIGH SCHOOLS IN BA RIA-VUNG TAU PROVINCE

Summary

The reality of education-training renovation is placing more and more requirements on subject leaders, who need to increasingly enhance their political characters, morals; managerial ability; professional competence, techniques, and other competences. This article analyzes requirements on vital characters, competences and reality of subject leaders at high schools in Ba Ria-Vung Tau province; thereby proposes solutions to improve those leaders' quality, serving the educational development in the province and the whole country.

Keywords: subject leader, high school, quality, Ba Ria - Vung Tau.

Ngày nhận bài: 17/6/2014; Ngày nhận lại: 17/7/2014; Ngày duyệt đăng: 30/7/2014.